

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 11-01-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Thường

Bà Hà Thị Nở

- Thư ký phiên toà: Ông Thiệu Quang Hải - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Trọng Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 03/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018, đối với các bị cáo:

1/- Tần Tả M - sinh năm 1960 tại tỉnh L;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản T, xã S, huyện P, tỉnh L; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tần Chín Ch (đã chết) và con bà Lý Hàng M (đã chết); có chồng là Tần Phủ V, sinh năm 1961 và có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1977, con nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không có; bị bắt ngày 26/9/2018 và bị tạm giữ tạm giam từ đó đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà;

2/- Hàng A Nh - Sinh ngày 16/10/1995 tại tỉnh L;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản C, xã S, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hàng A L, sinh năm 1970 và con bà Giàng Thị M, sinh năm 1975; có vợ là Lý Thị D, sinh năm 1994 và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có (nhân thân: tại Bản án số 05/2013/HSST ngày 28/11/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu đã xử phạt Hàng A Nh 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, hiện đã được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 25/9/2018 cho đến ngày 04/10/2018 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa;

Người phiên dịch: Lý Văn Được, sinh năm 1990; cư trú: tổ 23, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo:

Ông Nguyễn Công Hưởng – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Vào hồi 12 giờ 15 phút ngày 25/9/2018, tại tuyến đường liên xã thuộc khu vực bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, qua tiến hành tuần tra, kiểm soát tổ công tác Công an thành phố Lai Châu phát hiện và bắt quả tang Hàng A Nh cất dấu 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột khô màu trắng trong túi quần phía trước bên trái, Nh khai nhận là Heroine và cất dấu với mục đích để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra đã xác định số Heroine trên Nh mua của Tần Tả M ở bản T, xã S, huyện P, tỉnh L và ngày 26/9/2018, tiến hành khám xét nhà M, cơ quan điều tra thu giữ 02 gói chất bột khô màu trắng. M khai nhận 02 gói bột khô màu trắng thu giữ tại nhà M là Heroine do M mua một người không quen biết với mục đích để về trả công cho người làm thuê, M cất dấu trong buồng ngủ của gia đình và không cho ai biết. Đến ngày 25/9/2018 khi Nh đến nhà M hỏi mua Heroine, M lấy một ít Heroine ra và gói bằng nilon màu hồng để bán cho Nh với giá 460.000 đồng.

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, cụ thể như sau:

+ Kết luận giám định số 395/GĐ-KTHS ngày 29/9/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Hàng A Nh, trong quá trình bắt quả tang ngày 25/9/2018 có khối lượng là 0,41 gam. Đã trừ bì. Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Heroine;

+ Kết luận giám định số 399/GĐ-KTHS ngày 02/10/2018 của phòng KTHS – Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: 02 gói chất bột khô màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét của Tần Phủ V, ngày 26/9/2018 có tổng khối lượng 31,18 gam. Đã trừ bì. 02 (hai) mẫu chất bột khô màu trắng gửi đến giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tần Tả M, Hàng A Nh đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, kết

quả giám định cùng các tài liệu chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau:

Sau khi mua được ma túy (Heroine) của một người không quen biết, Tân Tả M đem về nhà cất giấu trong buồng ngủ và không cho ai biết nhằm để trả công cho người làm thuê. Đến ngày 25/9/2018, Hàng A Nh đến hỏi mua Heroine, M lấy một ít Heroine trên và gói vào nilon màu hồng để bán cho Nh với giá 460.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Nh mang về nhà và trên đường về, Nh đã sử dụng một ít, còn lại cất giấu trong túi quần phía trước bên trái. Khi đến khu vực bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu thì bị Công an thành phố phát hiện và bắt quả tang vào hồi 12 giờ 15 phút cùng ngày. Ngày 26/9/2018, tiến hành khám xét nhà M, cơ quan điều tra thu giữ số Heroine còn lại M đang cất giấu trong buồng ngủ.

Về các vấn đề khác của vụ án

Về lời khai của M đối với người bán Heroine cho M, do M không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể nên quá trình điều tra không xác định được là ai.

Về lời khai của Nh đối với Đỗ Thanh H ở thành phố Lai Châu là người đã góp tiền cùng Nh mua Heroine của M nhưng qua điều tra H không thừa nhận và không có căn cứ khác để chứng minh H đồng phạm nên chưa đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với H.

Về vật chứng khác thu giữ được: Số Heroine thu giữ của M và Nh đều được niêm phong và một số đồ vật liên quan đến việc cất giấu Heroine thu giữ được trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-MT ngày 30/11/2018 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Tân Tả M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Hàng A Nh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tân Tả M từ 10-11 năm tù; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hàng A Nh từ 12-18 tháng tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử khi xem xét quyết định hình phạt cần lưu ý đến tình tiết các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng sâu vùng xa nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; quá trình điều tra và xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo M chưa có tiền án tiền sự, là phụ nữ dân tộc thiểu số, không được học hành, hám lời nhất thời và có công giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện điều tra tội phạm khác nên cần quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung

hình phạt để cho bị cáo hưởng sự khoan hồng của pháp luật và động viên khuyến khích những người phạm tội khác giúp đỡ cơ quan trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Sau khi mua được Heroine, Tần Tả M mang về nhà cất dấu trong buồng ngủ của gia đình và đến ngày 25/9/2018 khi có Hàng A Nh đến hỏi mua, M đã bán cho Nh 01 gói Heroine với giá 460.000 đồng. Trên đường mang Heroine về, Nh đã sử dụng một ít và bị Công an thành phố Lai Châu phát hiện và bắt quả tang vào hồi 12h15' cùng ngày tại đường liên xã thuộc khu vực bản Chín Chu Chải, xã San Thàng, thành phố Lai Châu, thu giữ của Nh 0,41 gam Heroine. Ngày 26/9/2018, cơ quan điều tra tiến hành khám xét và thu giữ tại buồng ngủ nhà M 31,18 gam Heroine. Tại các Kết luận giám định số 395/GĐ-KTHS ngày 29/9/2018 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Hàng A Nh, trong quá trình bắt quả tang ngày 25/9/2018 có khối lượng là 0,41 gam. Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; Kết luận giám định số 399/GĐ-KTHS ngày 02/10/2018 của phòng KTHS – Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: 02 gói chất bột khô màu trắng thu giữ trong quá trình khám xét của Tần Phủ V, ngày 26/9/2018 có tổng khối lượng 31,18 gam đều là ma túy, loại: Heroine.

Các bị cáo Tần Tả M và Hàng A Nh đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính nên bị cáo M đã mua Heroine về để bán kiếm lời và do nghiện chất ma túy nên bị cáo Nh đã mua Heroine về để sử dụng. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, các hành vi này là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Bị cáo M mua bán ma túy với khối lượng rất lớn ($31,18 + 0,41 = 31,59$ gam Heroine) nên hành vi của bị cáo có tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Bị

cáo Nh tàng trữ ma túy với khối lượng 0,41 gam Heroine nên hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và hành vi của bị cáo M đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nh đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo Tần Tả M và Hàng A Nh từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng, bị cáo M không được học hành và bản thân chưa có tiền án tiền sự, còn bị cáo Nh được học hành và bản thân đã từng bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra và xét xử các bị cáo đều đã thể hiện sự ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo - theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, các bị cáo sinh sống ở vùng sâu vùng xa có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhận thức pháp luật có phần hạn chế nên tòa cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo M đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện hành vi phạm tội của một số đối tượng mua bán ma túy liên tỉnh (Công văn số 18/CV-Pc04, ngày 06/12/2018 của CQCSĐT Công an tỉnh Lai Châu), đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo M – theo điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo M, xét thấy cần quyết định hình phạt đối với bị cáo M dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ sức răn đe, giáo dục, phòng ngừa riêng cũng như phòng ngừa chung đồng thời khuyến khích người phạm tội giúp đỡ cơ quan chức năng trong đấu tranh phòng chống tội phạm, bên cạnh đó cũng thể hiện tính nhân đạo và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng đã thu giữ trong quá trình điều tra, bao gồm: 03 phong bì đã được niêm phong, 01 bao tải và 01 ruột chăn.

[5] Về án phí hình sự: các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu vùng xa và đặc biệt khó khăn nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Tần Tả M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; bị cáo Hàng A Nh phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với Tần Tả M, xử phạt bị cáo Tần Tả M 10 (mười) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26/9/2018.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với Hàng A Nh, xử phạt bị cáo Hàng A Nh 12 (mười hai) tháng tù, được khấu trừ đi 10 ngày bị tạm giữ, còn phải thi hành 11 tháng 20 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành hình phạt.

2/- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy những vật không có giá trị sử dụng, cụ thể như sau:

+ Một phong bì niêm phong là phong bì Công văn của Công an thành phố Lai Châu (Theo hồ sơ bên trong là 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị xé một góc, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long màu vàng và 01 mảnh nilon màu hồng). Mặt trước bì niêm phong có ghi “Vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị xé một góc, 01 mảnh nilon màu hồng thu giữ của Hàng A Nh, trong quá trình bắt quả tang ngày 25/9/2018”;

+ Một phong bì niêm phong là phong bì Công văn của Công an thành phố Lai Châu (Theo hồ sơ bên trong là 01 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu đen, 01 túi nilon bên trên có in chữ “Thạch Thảo” màu xanh và 02 mảnh nilon màu trắng). Mặt trước bì niêm phong có ghi “01 túi nilon màu xanh, 01 túi nilon màu đen, 01 túi nilon bên trên có in chữ “Thạch Thảo” màu xanh và 02 mảnh nilon màu trắng sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ trong quá trình khám xét đối với Tần Phủ V, ngày 26/9/2018”;

+ Một phong bì niêm phong là phong bì Công văn của Công an thành phố Lai Châu (Theo hồ sơ bên trong là 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 27,44 gam được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng). Mặt trước bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ trong quá trình khám xét đối với Tần Phủ V ngày 26/9/2018 – khối lượng còn lại là 27,44 gam”;

+ 01 bao tải màu vàng;

+ 01 ruột chần màu trắng.

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC04) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 16 giờ 00' ngày 03/12/2018)

3/- Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà